

Bản tin chứng khoán

Trong số này

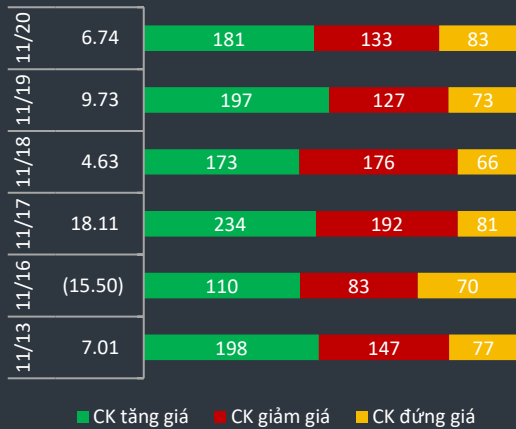
Nhận định **P.1**

Danh mục CP **P.2**

Tin Doanh nghiệp **P.3**

Bộ lọc CP **P.4**

Độ rộng thị trường



Giao dịch mua bán ròng khối ngoại (tỷ VND)

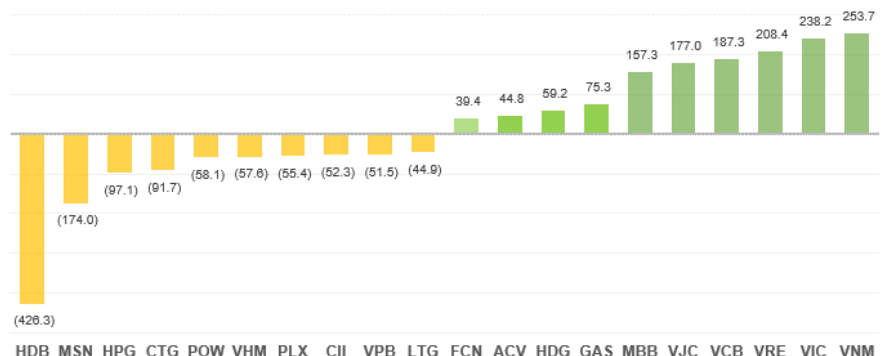
VJC	58.6
VNM	58.4
GEX	58.0
VCB	55.9
FUEVFNVD	23.7
HDG	17.9
SAB	16.3
DXG	15.4
VPB	11.2
GAS	10.6
TCH	9.6
KDH	(13.9)
POW	(16.7)
ACB	(22.0)
LTG	(22.9)
VHM	(26.4)
CII	(26.8)
HDB	(27.0)
CTG	(47.6)
MSN	(58.2)

Thị trường kết thúc tuần với một phiên tăng điểm đưa chỉ số index chính thức chạm mốc 990 điểm. Trừ phiên đầu tuần, các phiên sau đó đều thể hiện giao dịch sôi động với thanh khoản ngày càng cao. HPG, TCB, VNM, HSG vẫn là những cổ phiếu có giao dịch nhiều nhất và có thêm GEX. Giá GEX đang tăng dần từ đáy 19 lên 21.7 và đang kỳ vọng trở lại vùng giá 25-27.

Nhóm ngân hàng có sự trở lại của VCB và BID tăng hơn 2%. Nhóm cổ phiếu tăng trần đáng chú ý trong ngày có PET, CVT, PDR, KDH, TCH, HNG.

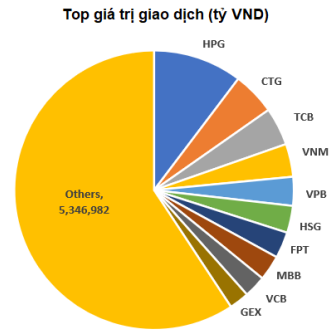
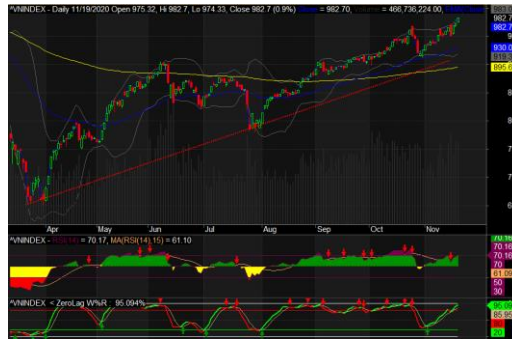
PET vừa trở thành nhà phân phối ủy quyền của Apple tại thị trường Việt Nam với sản phẩm đầu tiên là iPhone SE 2020. Petrosetco là một trong các được Apple ủy quyền phân phối tại Việt Nam, bên cạnh Digiworld, Viettelimex hay Synnex FPT. Nhờ hoạt động phân phối Apple nên doanh thu và lợi nhuận quý III đều tăng hơn 73% so với cùng kỳ năm trước, lần lượt đạt 4.426 tỷ và 52 tỷ đồng.

Khối ngoại mua ròng thêm 63 tỷ đồng trong phiên cuối tuần. Như vậy tuần qua khối ngoại có hai phiên bán ròng sau đó là 3 phiên mua ròng liên tiếp khoảng 705 tỷ đồng. VNM là cổ phiếu khối ngoại mua ròng nhiều nhất trong tuần với khoảng 253 tỷ, kế tiếp là các mã VIC (238 tỷ), VRE (208 tỷ), VCB (187 tỷ). Bán ròng nhiều nhất trong tuần là HDB với hơn 426 tỷ cùng với MSN, HPG, CTG và POW.



Vnindex 990

▲ +6.74 (+0.69%)



Biến động Big Cap

CP	Giá	+/-	%
KDH	26.5	1,700	6.87
HNG	11.8	750	6.82
GEX	21.7	1,100	5.34
VJC	118.9	5,200	4.57
VCB	92.5	2,300	2.55
BID	41.2	800	1.98
HPG	35.7	500	1.42
HDB	25.8	350	1.38
REE	44.5	600	1.37
VHM	78.5	1,000	1.29
VNM	110.9	1,200	1.09
HVN	27.2	200	0.74
EIB	17.3	100	0.58
POW	9.9	30	0.30
FPT	55.2	100	0.18
NVL	61.6	100	0.16
VPB	25.5	-	-
TCB	23.4	-	-
BCM	38.2	-	-
MSN	82.0	-	-
BVH	56.8	(100)	(0.18)
VIC	103.8	(200)	(0.19)
PLX	50.6	(100)	(0.20)
TPB	24.7	(50)	(0.20)
DHG	102.6	(300)	(0.29)
CTG	33.2	(100)	(0.30)
STB	14.2	(50)	(0.35)
GAS	81.8	(300)	(0.37)
PNJ	73.6	(400)	(0.54)
SAB	192.0	(1,700)	(0.88)
VRE	27.7	(250)	(0.90)
MBB	19.3	(200)	(1.03)
MWG	110.8	(1,200)	(1.07)

Tuần lễ vừa qua là tuần thăng hoa mạnh nhất của chỉ số Vnindex. Sau khi mất 15 điểm ở phiên thứ hai thì 4 phiên sau đó chỉ số đã lấy lại gần 40 điểm. Vnindex đã đạt mốc cao nhất kể từ đầu năm. Dù chỉ số vẫn duy trì mức tăng khá ở phiên cuối tuần nhưng cũng có thể nhận thấy dấu hiệu thận trọng của nhà đầu tư do một số nguyên nhân.

Đầu tiên là chỉ số đang tiến gần hơn mốc 1000 và khả năng nếu chỉ số điều chỉnh thì nhà đầu tư mua vào trong ngày với vùng giá cao sẽ khó có lợi nhuận nếu thị trường điều chỉnh trong tuần tới. Điểm thứ hai là thị trường đã có cú rít quá nhanh trung bình mỗi phiên đến 10 điểm cùng với mức thanh khoản cao sẽ càng tạo ra áp lực phía trên. Thị trường sẽ không thể lạc quan mãi mà không đi kèm yếu tố doanh nghiệp và vĩ mô. Ngoài ra nếu thị trường có thể vượt qua mốc 1000 điểm thì động lực tăng trưởng sau đó cũng khó bền vững trong thời điểm cuối năm hiện tại.

Dù có nhiều điểm thận trọng nhưng xu hướng chung của thị trường có thể tiếp tục tăng trưởng thêm một đoạn trong tuần tới. Một số cổ phiếu trong danh mục quan tâm đang gần tới ngưỡng mục tiêu vì vậy nhà đầu tư có thể chốt lãi dần. Các vị thế mua thêm nên hạn chế và chỉ xoay vòng trong danh mục hiện có.

Cổ phiếu quan tâm:

Ticker	Close	% so với tuần trước	Hỗ trợ	Kháng cự	Vùng Mua	Close / Support
SZC	28.2	6.60	22	28	Mua quanh 22-23. Mục tiêu 28	28.2%
PHR	64.6	5.20	50	65	Nắm giữ. Mục tiêu 65	29.2%
VCB	92.5	6.40	80	95	Mua quanh 83-85. Mục tiêu 95	15.6%
HPG	35.7	11.70	28	37	Mua quanh 30-31. Mục tiêu 37	27.5%
GVR	19.0	11.80	11.5	20	Nắm giữ. Mục tiêu nâng lên 20	65.2%
MWG	110.8	(0.30)	80	120	Nắm giữ. Mục tiêu nâng 120	38.5%
FPT	55.2	2.60	46	60	Mua quanh 50-51. Mục tiêu 60	20.0%
HSG	18.4	1.90	14	20	Nắm giữ. Mục tiêu 22	31.4%
PNJ	73.6	(0.30)	65	80	Mua quanh 70-72. Mục tiêu 80-85	13.2%
STB	14.2	1.80	11	16	Mua quanh 12.5-13. Mục tiêu 16	29.1%
DPM	17.2	(3.40)	16	20	Mua quanh 16-17. Mục tiêu 20-22	7.5%
DXG	14.3	4.00	11	15	Mua quanh 12 Mục tiêu 17	30.0%

(**BNH** 03 a Các vị thế gần chạm mục tiêu ngắn hạn)

HERE'S THE TOP NEWS COMPANY

Top tăng giá HOSE

MHC	6.83
TCH	6.84
HAP	6.86
KDH	6.87
PDR	6.88
SFG	6.88
QCG	6.90
VGC	6.90
ITD	6.93
SAV	6.97
VIP	6.98
CVT	6.98
PET	6.99
DIC	11.11
KSH	12.50

Top tăng giá HNX

TTZ	2.50
DS3	2.56
PVB	2.63
DGC	2.77
VCR	3.27
HOM	3.33
SD5	3.39
PSD	3.70
NBC	3.77
CMS	3.85
HUT	3.85
ITQ	4.35
DBC	5.90
NSH	7.41
IDV	9.02
KVC	9.09
BII	10.00
FID	11.11
QNC	11.11
HNM	13.95

NTC – CTCP Khu công nghiệp Nam Tân Uyên - Chốt danh sách cổ đông để thực hiện tạm ứng cổ tức năm 2020 bằng tiền và phát hành cổ phiếu tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu. Ngày đăng ký cuối cùng vào 4/12. Với phương án tạm ứng cổ tức, công ty thực hiện theo tỷ lệ 60% (1 cổ phiếu nhận 6.000 đồng), tương đương số tiền phải chi 96 tỷ đồng trong đợt này. Ngày thanh toán dự kiến vào 29/1/2021.

RDP - CTCP Rạng Đông Holding - Ngày 27/11 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức năm 2019, ngày đăng ký cuối cùng là 30/11. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng cổ phiếu theo tỷ lệ 10:1 (cổ đông sở hữu 10 cổ phiếu được nhận 01 cổ phiếu mới), tương đương RDP sẽ phát hành thêm hơn 3,73 triệu cổ phiếu mới trong đợt này.

TAP - CTCP Đô thị Tân An - Theo biên bản họp ĐHĐCĐ bất thường năm 2020, cho giai đoạn 2020-2025, cổ đông TAP đã thông qua kế hoạch tổng doanh thu tăng dần từ mức 80 - 102 tỷ đồng và lãi sau thuế từ 0,9 - 4,6 tỷ đồng.

NSS - CTCP Nông Sản Đồng Nai - Dự kiến sẽ trình ĐHĐCĐ thông qua kế hoạch điều chỉnh tăng tỷ lệ trả cổ tức năm 2020 từ 20% lên 50%. NSS sẽ trả cổ tức bằng tiền mặt cho cổ đông tỷ lệ 40% (4.000 đồng/cp) vào ngày 28/12/2020. Ngày đăng ký cuối cùng là ngày 11/12/2020. Với hơn 10 triệu cp đang lưu hành, NSS dự kiến chi hơn 41 tỷ đồng để trả cổ tức cho cổ đông.

HT1 - CTCP Xi măng Hà tiên 1 - Ngày 27/11 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức năm 2019, ngày đăng ký cuối cùng là 30/11. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 12%, thanh toán bắt đầu từ ngày 11/12/2020.

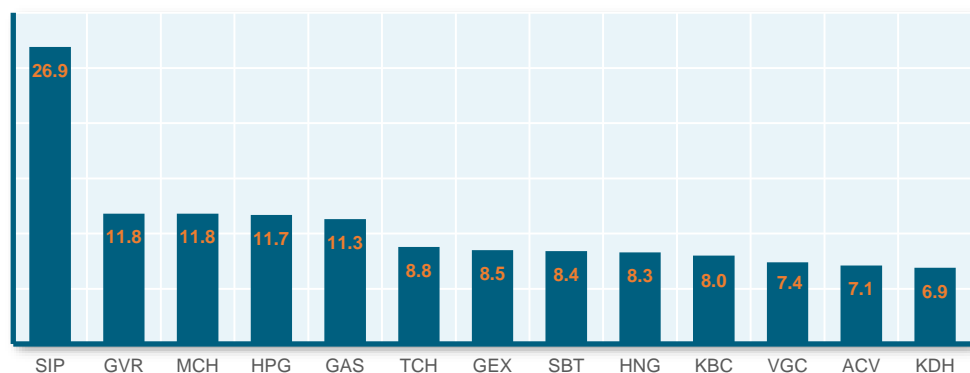
PNJ - CTCP Vàng bạc Đá quý Phú Nhuận - Ngày 08/12 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức đợt 1 năm 2020, ngày đăng ký cuối cùng là 09/12. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 6%, thanh toán bắt đầu từ ngày 22/12/2020.

ACC - CTCP Đầu tư và Xây dựng Bình Dương ACC - Ngày 01/12 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức năm 2019, ngày đăng ký cuối cùng là 02/12. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 5%, thanh toán bắt đầu từ ngày 25/12/2020.

PVC – Tổng CTCP Hóa chất và Dịch vụ Dầu khí - Ngày 24/11 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức năm 2019, ngày đăng ký cuối cùng là 25/11. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 4,5%, thanh toán bắt đầu từ ngày 15/12/2020.

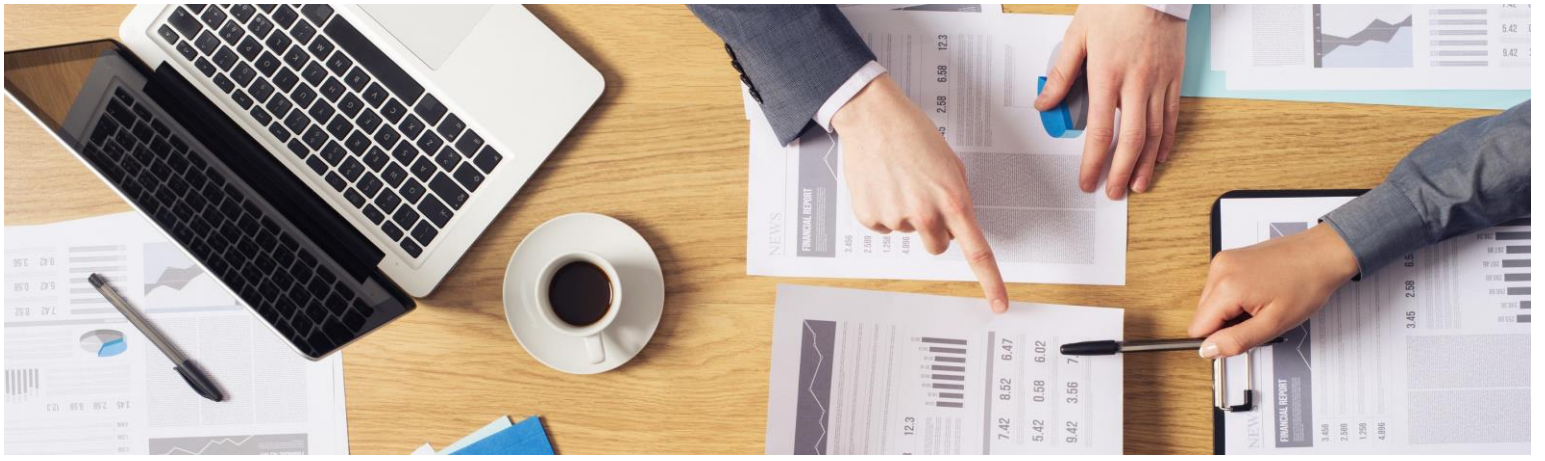


Top cổ phiếu tăng mạnh 5 phiên gần nhất



Cổ phiếu đang chạm các vùng hỗ trợ:

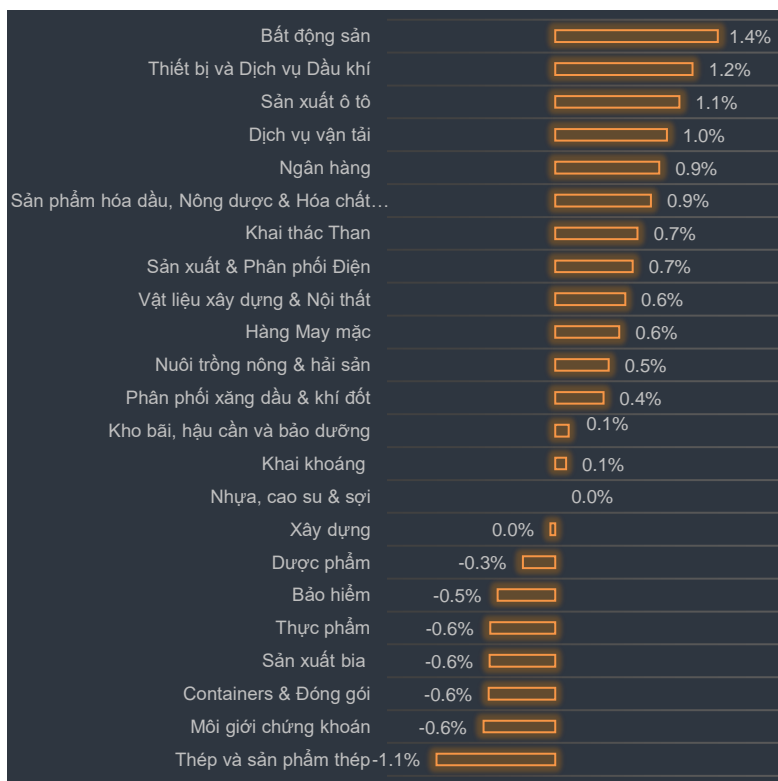
Ticker	Close	% 1D	Đáy	Tăng so với Đáy	So với đỉnh 1Y	Vol 3T	RSI	StochK
MSN	82	0.00	49.00	67.3%	16.60	2,988,875	49.0	12.6
FLC	4.2	(2.56)	2.50	68.0%	17.70	19,209,740	47.8	17.4
VIB	28.2	(0.35)	12.70	122.0%	19.90	1,359,410	27.3	19.0
DBD	44.3	(2.32)	44.10	0.5%	30.90	16,399	34.9	34.7
LPB	12.2	2.09	5.60	117.9%	3.30	7,766,831	55.9	35.8
NHH	51.4	5.54	35.10	46.4%	19.00	168,053	50.5	36.7
DCM	12.3	(1.21)	5.00	146.0%	6.50	3,645,910	53.5	41.6
NVL	61.6	0.16	51.00	20.8%	5.70	1,385,439	42.2	41.9
DBC	44	5.90	13.30	230.8%	24.70	1,964,249	58.9	42.2
VPI	33.3	0.15	32.40	2.8%	23.60	961,008	51.3	46.3
NVB	8.7	1.16	7.80	11.5%	11.50	2,557,719	46.6	46.7
PVI	29.3	(2.01)	24.70	18.6%	8.00	23,910	47.5	47.6
HAG	4.6	2.94	2.50	84.0%	27.50	6,345,765	48.5	49.4
FIT	8.4	4.71	4.90	71.4%	34.50	482,697	52.0	49.5
VIC	103.8	(0.19)	71.50	45.2%	11.80	647,445	53.4	49.8
KOS	30.3	(0.33)	26.90	12.6%	14.90	506,932	43.8	50.3
VCG	41.2	0.24	24.00	71.7%	6.60	588,366	52.7	53.0
DCL	18.8	2.17	18.00	4.4%	70.20	46,875	51.3	53.3
VGI	29.7	6.12	19.00	56.3%	5.70	542,189	64.0	54.7
DPM	17.2	(0.58)	10.20	68.6%	3.50	2,869,402	50.8	55.5
PDR	42	6.88	19.80	112.1%	0.00	1,912,953	64.9	56.9
NT2	23	0.00	15.20	51.3%	5.20	163,382	50.5	58.0
KDC	35.8	0.56	13.80	159.4%	4.10	582,119	51.9	58.5
EIB	17.3	0.58	14.60	18.5%	5.80	329,700	50.2	60.0



Lịch trả cổ tức:

STT	Mã CK	Sàn	Ngày GDKHQ ▼	Ngày ĐKCC	Ngày thực hiện	Nội dung sự kiện	Loại Sự kiện
1	NAS	UPCoM	27/11/2020	30/11/2020	24/12/2020	Trả cổ tức năm 2019 bằng tiền, 2,200 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
2	RDP	HOSE	27/11/2020	30/11/2020		Trả cổ tức năm 2019 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 10:1	Trả cổ tức bằng cổ phiếu
3	NNC	HOSE	27/11/2020	30/11/2020	15/12/2020	Trả cổ tức đợt 2/2019 bằng tiền, 3,200 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
4	NNC	HOSE	27/11/2020	30/11/2020	15/12/2020	Trả cổ tức đợt 1/2020 bằng tiền, 1,800 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
5	BBS	HNX	27/11/2020	30/11/2020	10/12/2020	Trả cổ tức năm 2019 bằng tiền, 700 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
6	HT1	HOSE	27/11/2020	30/11/2020	11/12/2020	Trả cổ tức năm 2019 bằng tiền, 1,200 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
7	HAN	UPCoM	27/11/2020	30/11/2020	25/12/2020	Trả cổ tức năm 2019 bằng tiền, 400 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
8	MCT	UPCoM	27/11/2020	30/11/2020	15/12/2020	Trả cổ tức năm 2019 bằng tiền, 700 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
9	MLS	UPCoM	27/11/2020	30/11/2020	25/12/2020	Trả cổ tức năm 2016 bằng tiền, 4,300 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
10	SBV	HOSE	27/11/2020	30/11/2020	11/12/2020	Trả cổ tức năm 2019 bằng tiền, 1,200 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
11	TDP	HOSE	27/11/2020	30/11/2020		Trả cổ tức năm 2019 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:12	Trả cổ tức bằng cổ phiếu
12	C4G	UPCoM	26/11/2020	27/11/2020	08/12/2020	Trả cổ tức đợt 2/2018 bằng tiền, 400 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
13	PVT	HOSE	26/11/2020	27/11/2020	23/12/2020	Trả cổ tức năm 2019 bằng tiền, 400 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
14	PVT	HOSE	26/11/2020	27/11/2020		Trả cổ tức năm 2019 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:15	Trả cổ tức bằng cổ phiếu
15	D2D	HOSE	26/11/2020	27/11/2020		Thưởng cổ phiếu, tỷ lệ 100:42	Thưởng cổ phiếu
16	HVT	HNX	25/11/2020	26/11/2020	14/12/2020	Trả cổ tức năm 2020 bằng tiền, 500 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
17	QTC	HNX	25/11/2020	26/11/2020	08/12/2020	Trả cổ tức năm 2019 bằng tiền, 1,800 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
18	BCM	HOSE	25/11/2020	26/11/2020	22/12/2020	Trả cổ tức năm 2019 bằng tiền, 400 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
19	TNW	UPCoM	24/11/2020	25/11/2020	11/12/2020	Trả cổ tức năm 2019 bằng tiền, 700 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
20	TIX	HOSE	24/11/2020	25/11/2020	28/12/2020	Trả cổ tức đợt 2/2020 bằng tiền, 1,250 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
21	HCT	HNX	24/11/2020	25/11/2020	22/12/2020	Trả cổ tức năm 2019 bằng tiền, 700 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
22	PVC	HNX	24/11/2020	25/11/2020	15/12/2020	Trả cổ tức năm 2019 bằng tiền, 450 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
23	HJS	HNX	24/11/2020	25/11/2020	25/12/2020	Trả cổ tức đợt 3/2019 bằng tiền, 700 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
24	BMJ	UPCoM	24/11/2020	25/11/2020	18/12/2020	Trả cổ tức năm 2019 bằng tiền, 500 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
25	V12	HNX	23/11/2020	24/11/2020	24/12/2020	Trả cổ tức năm 2019 bằng tiền, 1,200 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
26	LIX	HOSE	23/11/2020	24/11/2020	07/12/2020	Trả cổ tức năm 2020 bằng tiền, 3,000 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
27	CMG	HOSE	23/11/2020	24/11/2020	08/12/2020	Trả cổ tức năm 2019 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
28	VTB	HOSE	23/11/2020	24/11/2020	10/12/2020	Trả cổ tức năm 2019 bằng tiền, 500 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt

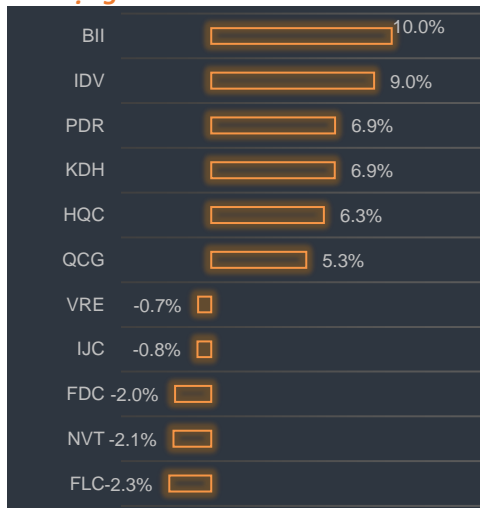
Tăng giảm ngành trong ngày



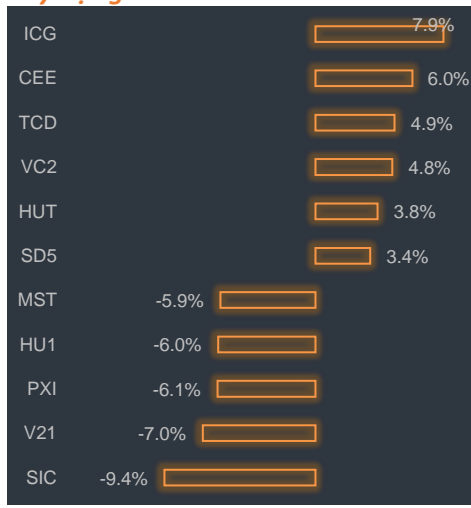
Các CP tăng tốt nhất theo từng nhóm ngành:

Bất động sản:	BII, IDV, PDR
Xây dựng:	ICG, CEE, TCD
Dầu khí:	HTC, PVB, PGC
Chứng khoán:	TVB, VDS, HBS
Ngân hàng:	VCB, BID, HDB

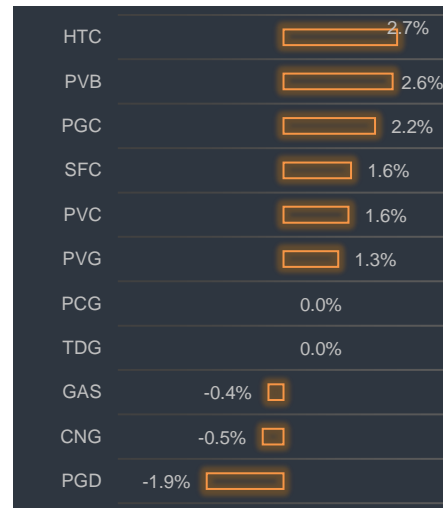
Bất động sản



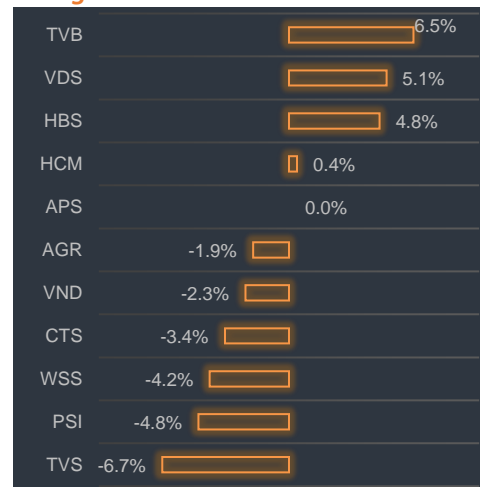
Xây dựng



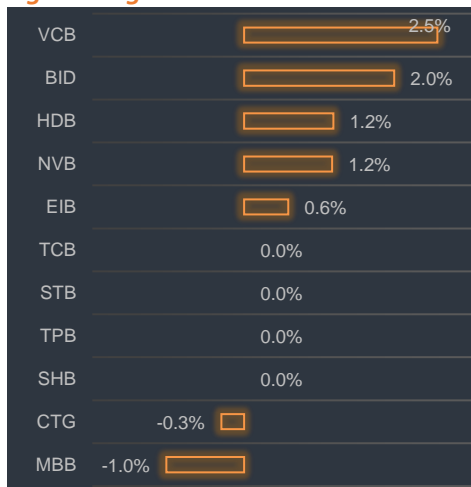
Dầu khí



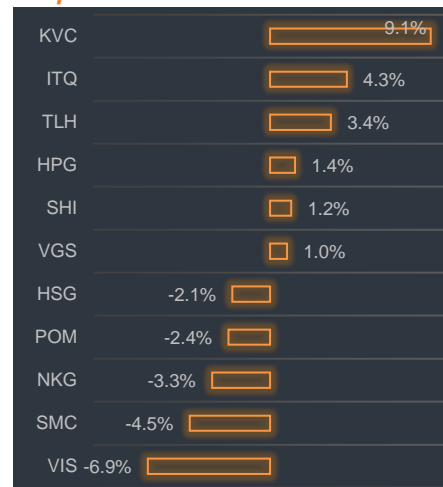
Chứng khoán



Ngân hàng



Thép





BP Phân tích

Head: Nguyễn Hồng Khanh
khanhnh@vise.com.vn

Khuyến cáo

Báo cáo này được viết và phát hành bởi VIS để phân phối tại Việt Nam và quốc tế. Các ý kiến và dự báo chỉ thể hiện quan điểm của người viết tại thời điểm phát hành và có thể thay đổi mà không cần thông báo. Chúng tôi chỉ sử dụng những thông tin và quan điểm được cho là đáng tin cậy nhất, tuy nhiên chúng tôi không bảo đảm tuyệt đối tính chính xác và đầy đủ của những thông tin trên. Những quan điểm cá nhân trong báo cáo này đã được cân nhắc cẩn thận dựa trên những nguồn thông tin chúng tôi cho là tốt nhất và hợp lý nhất trong thời điểm viết báo cáo. Tuy nhiên những quan điểm trên có thể thay đổi bất cứ lúc nào, do đó chúng tôi không chịu trách nhiệm phải thông báo cho nhà đầu tư.

Công ty VIS cũng như các công ty con và toàn thể cán bộ công nhân viên hoàn toàn có thể tham gia đầu tư hoặc thực hiện các nghiệp vụ ngân hàng đầu tư đối với cổ phiếu được đề cập trong báo cáo này. Các thông tin cũng như ý kiến trong báo cáo không mang tính chất mời chào mua hay bán bất cứ chứng khoán, quyền chọn, hợp đồng tương lai hay công cụ phái sinh nào. Nhà đầu tư cần nhắc kỹ lưỡng việc sử dụng thông tin cũng nhưng các dự báo tài chính trong tài liệu trên, và VIS không chịu trách nhiệm với bất kì khoản lỗ trực tiếp hoặc gián tiếp nào do sử dụng những thông tin đó.

Tài liệu này chỉ nhằm mục đích lưu hành trong phạm vi hẹp vì vậy không được phép sao chép, tái sản xuất, phát hành cũng như tái phân phối bất kỳ nội dung nào của báo cáo vì bất kỳ mục đích nào nếu không có văn bản chấp thuận của VIS.

VISecurities
CHỨNG KHOÁN QUỐC TẾ VIỆT NAM

Tầm nhìn mới, Giá trị mới

Công ty Cổ phần Chứng khoán Quốc tế Việt Nam (Hội Sở)

Tầng 3, 59 Quang Trung, Quận Hai Bà Trưng - Hà Nội

Tel: 024 710 888 48, Fax: 024 3944 5889

<https://www.vise.com.vn>

Chi nhánh TP Hồ Chí Minh

Tầng 2, tòa nhà Savimex, Số 194 Nguyễn Công Trứ, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

Tel: 028.7108 8848

Fax: 028 3915 2931